

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRỊ  
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HS-ST  
Ngày 16-01-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Luân

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Ngô Hoàng Hiệp

2. Ông Ngô Văn Tân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Huỳnh Ni – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Võ Thành Hay - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên:** Thạch Xà Rây T, sinh ngày: 01-01-1986; tại huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch T1 và bà Sơn Thị Đ; có vợ: Trần Kiều D và 01 (một) người con, sinh năm 2021; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 19-07-2023, bị Công an xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành nộp phạt vào ngày 30-01-2024; nhân thân: Ngày 24-4-2020, bị Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt xong ngày 29-4-2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05-4-2024 đến nay (Bị cáo có mặt).

**2. Họ và tên:** Lý Quốc D1, sinh ngày: 01-01-1978; tại thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Khóm C, Phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hoàng S và bà Lai Thị H; có vợ: Nguyễn Thị Đ1 và 01 (một) người con, sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20-6-2022, bị Công an P3, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng xử phạt về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng, đến nay

chưa nộp phạt; nhân thân: Có 01 (một) tiền sự chưa hết thời gian được coi là không có tiền sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05-6-2024 đến nay (Bị cáo có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo Lý Quốc D1:*

1/ Ông Trần Minh T2, Luật sư thuộc Văn phòng L – Đoàn luật sư tỉnh S, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S (có mặt);

2/ Ông Nguyễn Phong V, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S (có mặt).

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Cao Đức T3, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2/ Ông Tăng Hoàng K, sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3/ Bà Nguyễn Thị T4, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Khóm C, phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

4/ Ông Dương Ngọc H1, sinh năm: 1986; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

5/ Ông Danh Đ2, sinh năm: 1984; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

6/ Ông Lý Hoàng S, sinh năm: 1980; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

7/ Ông Lý H2, sinh năm: 1970; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

8/ Bà Liêu Thị Sà D2, sinh năm: 1976; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

9/ Ông Lý Minh T5, sinh năm: 2003; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

10/ Ông Sơn Chí H3, sinh năm: 2000; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

11/ Bà Danh Thị C, sinh năm: 1994; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

12/ Bà Triệu Thị N, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Khóm G, phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

13/ Ông Dương Minh H4, sinh năm: 1985; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh

Sóc Trăng (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Cao Bá P, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Ấp B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2/ Ông Tô Phước S1, sinh năm: 1974; nơi cư trú: Ấp A, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3/ Bà Huỳnh Ngọc N1, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Ấp B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

4/ Bà Lâm Thị Bích V1, sinh năm: 1960; nơi cư trú: Ấp B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

8/ Ông Sơn Quốc H5, sinh năm: 1970; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

9/ Bà Lê Thị N2, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Khóm B, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 31-12-2023, Tăng Hoàng K và Cao Đức T3 đến dự tiệc “đám làm phước” tại nhà của bà Lý Thị Sà V2, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, K và T3 rủ những người đến dự tiệc chơi “bông vụ” thắng thua bằng tiền. Để mọi người chơi bông vụ, T3 chuẩn bị dụng cụ gồm 02 hột bông vụ, 01 bàn bông vụ (tờ giấy hình chữ nhật có 6 ô, được vẽ hình chấm tròn từ 01 chấm đến 06 chấm). Do bà V2 không đồng ý cho chơi đánh bạc tại bữa tiệc nên K hỏi chủ nhà kế bên là ông Lý H2 đồng ý cho mọi người chơi tại vị trí nhà sau. Khi vào nhà sau, T3 lấy một cái tô và một cái đĩa trong nhà để làm dụng cụ xoay bông vụ cho nhiều người tham gia đặt cược từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng, thắng thua trực tiếp với T3. Đến khoảng 23 giờ, lực lượng Công an xã T phối hợp với Công an huyện T đến lập biên bản làm việc và thu giữ tại khu vực nhà sau của ông H2, gồm có: 02 hột bông vụ; 01 tấm bạc nhựa có kẻ 06 ô vuông (bàn vụ); 01 cái tô, 01 cái đĩa; 01 cây viết màu đỏ, 02 tờ giấy tập có ghi nhiều số màu đỏ; tiền Việt Nam xung quanh nơi diễn ra chơi bông vụ tổng cộng 3.422.000 đồng. Đồng thời, kiểm tra trên người các đối tượng có mặt tại nơi chơi bông vụ, đã tạm giữ: Trên người Tăng Hoàng K số tiền 1.100.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động; trên người Cao Đức T3 số tiền 11.000.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động; trên người Thạch Xà Rây T số tiền 600.000 đồng; trên người Danh Đ2 01 (một) điện thoại di động; trên người Lý Minh T5 số tiền 1.500.000 đồng; trên người Liêu Thị Sà D2 số tiền 500.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động; trên người Sơn Chí H3 số tiền 70.000 đồng; trên người Danh Thị C 01 (một) điện thoại di động; trên người Dương Minh H4 01 (một) điện thoại di động; trên người Triệu Thị N 01 (một) điện thoại di động; trên người Nguyễn Thị T4 01 (một) điện thoại di động.

Quá trình điều tra có 08 (tám) đối tượng khai nhận tham gia chơi bông vụ thắng thua bằng tiền, cụ thể:

- Cao Đức T3 ban đầu tự khai nhận có mang theo số tiền 15.000.000 đồng, chơi bông vụ thua 4.000.000 đồng, còn trên người 11.000.000 đồng thì lực lượng Công an đến kiểm tra và lập biên bản làm việc. Sau đó, T3 thay đổi lời khai, số tiền 15.000.000 đồng là do T3 cầm xe để chuẩn bị cho vợ sinh con, sau khi cầm xe, T3 có sử dụng số tiền 2.050.000 đồng để mua đồ. Khi tham gia chơi bông vụ, T3 sử dụng số tiền 1.950.000 đồng, còn 11.000.000 đồng cất riêng để đưa cho vợ chuẩn bị sinh con.

- Tăng Hoàng K ban đầu khai nhận có mang theo trên người số tiền 800.000 đồng, tham gia đánh bạc và thắng được số tiền 300.000 đồng, khi cơ quan Công an đến lập biên bản thì trên người K có 1.100.000 đồng. Trong quá trình điều tra, K khai nhận số tiền 800.000 đồng là tiền lương làm thuê có được mang theo trên người để sử dụng vào chi tiêu trong gia đình như mua sữa, mua thức ăn cho con và mẹ già, khi tham gia chơi bông vụ có lấy ra 200.000 đồng dùng để đặt cược và thắng được 300.000 đồng.

- Thạch Xà Rây T tự khai mang theo số tiền 200.000 đồng dùng để chơi bông vụ và thắng được 400.000 đồng. Khi cơ quan Công an đến kiểm tra lập biên bản thì trên người Thôn có số tiền 600.000 đồng.

- Lý Quốc D1 ban đầu tự khai nhận tên Lý Quốc T6, tham gia chơi bông vụ số tiền 420.000 đồng và thua hết số tiền 420.000 đồng. Nhưng quá trình điều tra xác minh D1 khai nhận lại là do sợ trách nhiệm nên khai tên Lý Quốc T6 nhưng tên thật là Lý Quốc D1, bản thân D1 có một tiền sự về hành “đánh bạc” chưa được xóa; khi tham gia chơi bông vụ, D1 dùng số tiền 420.000 để đặt cược và đã thua hết tiền.

- Nguyễn Thị Thúy tự khai nhận tham gia chơi bông vụ với số tiền là 400.000 đồng và đã thua hết số tiền đặt cược.

- Dương Ngọc H1 tự khai nhận khi tham gia chơi bông vụ có mang theo số tiền 350.000 đồng để đặt cược, khi lực lượng công an lập biên bản làm việc thì H1 đã đặt cược thua số tiền 300.000 đồng, trên người còn số tiền 50.000 đồng.

- Danh Đào tự khai nhận mang theo 400.000 đồng, dùng 100.000 đồng cúng đám làm phước, còn lại 300.000 đồng đã đặt cược chơi bông vụ và đã thua hết tiền.

- Lý Hoàng S tự khai nhận có tham gia đặt cược số tiền 20.000 đồng và thu hết 20.000 đồng.

Đối với ông Lý H2 là chủ nhà đồng ý cho K mượn địa điểm chơi bông vụ và K có hứa hẹn cho tiền cả phê sau khi nhà cái thắng, nhưng chưa hưởng lợi. Đối với các đối tượng còn lại gồm: Liêu Thị Sà D2, Danh Thị C, Sơn Chí H3, Sơn Quốc H5, Lê Thị N2, Lý Minh T5, Dương Minh H4 và Triệu Thị N chỉ ngồi xem và uống rượu, không tham gia chơi bông vụ.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS.TT ngày 20-8-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng truy tố các bị cáo Thạch Xà Rây T và Lý Quốc D1 về

“Tội Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo T và D1 đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình của các bị cáo khó khăn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý H2 trình bày: Khi được K hỏi mượn địa điểm chơi bông vụ thì nghĩ mọi người chơi vui nên đồng ý, còn việc K hứa hẹn cho tiền cà phê sau khi nhà cái thắng thì ông H2 không có hưởng lợi từ K.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Đức T3 trình bày: Vào ngày 31-12-2023, T3 mượn xe của em là Cao Bá P để mang đi cầm số tiền 15.000.000 đồng chuẩn bị cho vợ sinh con. Sau khi cầm xe, T3 có sử dụng tiền để mua tủ nhựa, mua đồ ăn và chi tiêu hết số tiền 2.050.000 đồng. Khi tham gia chơi bông vụ, T3 chỉ lấy số tiền 1.950.000 đồng để thắng thua với những người đặt cược, còn số tiền 11.000.000 đồng T3 cất riêng để đưa cho vợ chuẩn bị sinh con nên T3 đồng ý chịu trách nhiệm đối với hành vi vi phạm theo quy định pháp luật, đồng thời, xin được nhận lại tiền và tài sản đã bị tạm giữ.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Ngọc H1, Danh Đ2 và Lý Hoàng S thừa nhận hành vi tham gia chơi bông vụ thắng thua bằng tiền đúng như nội dung cáo trạng và sẽ chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật về hành vi vi phạm; đồng thời, xin nhận lại các tài sản đã bị tạm giữ. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Minh H4 trình bày không có tham gia chơi bông vụ và xin được nhận lại tài sản đang bị tạm giữ.

Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tăng Hoàng K, Nguyễn Thị T4, Liêu Thị Sà D2, Lý Minh T5, Sơn Chí H3, Danh Thị C và Triệu Thị N vắng mặt nên không có lời trình bày.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Thạch Xà Rây T và Lý Quốc D1 phạm “Tội Đánh bạc”. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên phạt các bị cáo Thạch Xà Rây T và Lý Quốc D1 mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc và tổ chức việc đánh bạc chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, gồm có Cao Đức T3, Tăng Hoàng K, Nguyễn Thị T4, Dương Ngọc H1, Danh Đ2, Lý Hoàng S và Lý H2 sẽ đề nghị Cơ quan điều tra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tổng số tiền 4.572.000 đồng là tiền các bị cáo và các đối tượng dùng đánh bạc thu giữ tại khu vực đánh bạc và trên người các bị cáo và các đối tượng đánh bạc (trong đó: thu xung quanh chiếu bạc 3.422.000 đồng, trên người Tăng Hoàng K 500.000 đồng, trên người Thạch Xà Rây T 600.000 đồng, trên người Dương Ngọc H1 50.000 đồng).

- Trả lại cho chủ sở hữu các tài sản như sau:

+ Trả cho Tăng Hoàng K số tiền 600.000 đồng và 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A55, màu đen, kiểu máy: CPH 2325, số sê-ri: S8C15TNNTSOJBYS, số IMEI 1: 8667870521313136, số IMEI 2: 8667870521313128.

+ Trả cho Cao Đức T3 số tiền 11.000.000 đồng và 01 (một) cái điện thoại di động nhãn hiệu Samsung note 10, số kiểu máy SM-N970F/DS, màu Hồng, số sê-ri: R58M80L8WMZ, số IMEI 1: 357452100939968, số IMEI 2: 357452100939966.

+ Trả cho Lý Hoàng S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA (bàn phím, không có kết nối internet), màu Xanh, Model: TA-1192; số IMEI 1: 355777101499600; số IMEI2: 35577710149960;

+ Trả cho Danh Đ2 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17k, màu xanh đen, số máy: CPH 2471, số sê-ri: RKNRSGNZKR4HRC SK, số IMEI 1: 864821067994156, số IMEI 2: 864821067994149.

+ Trả cho Lý Minh T5 số tiền 1.500.000 đồng.

+ Trả cho Liêu Thị Sà D2 số tiền 500.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel (bàn phím, không có kết nối internet), màu đen, Model: it2163, số IMEI1: 358408133499403, số IMEI 2: 358408133499411.

+ Trả cho Sơn Chí H3 số tiền 70.000 đồng.

+ Trả cho Danh Thị C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15S, màu đen.

+ Trả cho Dương Minh H4 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số kiểu máy: CPH 2251, màu đen, số sê-ri: 4LHQ65FU6TKVAY79, số IMEI 1: 864647056614756, số IMEI 2: 864647056614749.

+ Trả cho Triệu Thị N 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng.

+ Trả cho Nguyễn Thị T4 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A14, màu đen, kiểu máy: SMA145F/DSN, số sê-ri: R58W20ZJTCW, số IMEI 1: 357865260112821, số IMEI 2: 357865260112827.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) hột bông vụ; 01 (một) tấm bạc bằng nhựa; 01 (một) cái tô bằng sứ; 01 (một) cái đĩa bằng nhựa và 01 (một) cây viết bằng nhựa màu đỏ, trên cây viết có ghi chữ “Piber Pen”.

Về án phí, các bị cáo là người bị kết án nhưng thuộc trường hợp được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ

thẩm cho các bị cáo theo quy định pháp luật.

Những người bào chữa cho bị cáo Lý Quốc D1 trình bày: Tại phiên tòa bị cáo D1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra nên người bào chữa thống nhất nội dung Cáo trạng đã truy tố hành vi của bị cáo. Từ đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Diệu phạm “Tội Đánh bạc”, áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tuyên phạt bị cáo D1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù là phù hợp nên người bào chữa thống nhất. Tuy nhiên, xét hành vi của bị cáo phạm tội lần đầu, số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo D1 mức hình phạt khởi điểm mà Kiểm sát viên đề nghị.

Trong phần nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo T và D1 xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tăng Hoàng K, Nguyễn Thị T4, Liêu Thị Sà D2, Lý Minh T5, Sơn Chí H3, Danh Thị C và Triệu Thị N và những người làm chứng Tô Phước S1, Lâm Thị Bích V1, Sơn Quốc H5 và Lê Thị N2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Trong quá trình điều tra, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã có lời khai và không có yêu cầu hay khiếu nại vấn đề nào khác, nên việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng như đã công bố.

[2] Về giới hạn xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy trong vụ án còn có Lý Hoàng là người giúp sức cho mượn địa điểm đánh bạc; các đối tượng Cao Đức T3, Tăng Hoàng K, Dương Ngọc H1, Danh Đ2, Nguyễn Thị T4 và Lý Hoàng S trực tiếp tham gia cá cược là có dấu hiệu đồng phạm nhưng chưa được xem xét xử lý trách nhiệm nên đã quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát điều tra bổ sung làm rõ tổng số tiền các đối tượng dùng đánh bạc và hành vi của các đối tượng Lý H2, Cao Đức T3, Tăng Hoàng K, Dương Ngọc H1, Danh Đ2, Nguyễn Thị T4 và Lý Hoàng S. Sau khi trả hồ sơ điều tra bổ sung, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì kết luận do không đủ chứng cứ chứng minh số tiền các đối tượng dùng vào đánh bạc đủ 5.000.000 đồng nên giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo T và D1, đối với các đối tượng Lý H2, Cao Đức T3, Tăng Hoàng K, Dương Ngọc H1, Danh Đ2, Nguyễn Thị T4 và Lý Hoàng S sẽ kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xử lý trách nhiệm theo quy định pháp luật. Căn cứ vào

Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thẩm quyền đối với các bị cáo T và D1, đồng thời kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền tố tụng tiếp tục xem xét xử lý trách nhiệm đối với hành vi vi phạm của các đối tượng Lý H2, Cao Đức T3, Tăng Hoàng K, Dương Ngọc H1, Danh Đ2, Nguyễn Thị T4 và Lý Hoàng S theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện bảo đảm tuân thủ đúng theo quy định pháp luật về tố tụng.

[4] Về nội dung vụ án: Trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo T và D1 đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với lời khai của các bị cáo, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo, nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 22 giờ ngày 31-12-2023, tại nhà của ông Lý H2, thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, các bị cáo Thạch Xà R Thôn và Lý Quốc D1 là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng tiếp tục cùng với các đối tượng Tăng Hoàng K, Cao Đức T3, Danh Đ2, Nguyễn Thị T4, Dương Ngọc H1 và Lý Hoàng S thực hiện hành vi chơi bông vụ thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền đã được chứng minh là 4.572.000 đồng (Bốn triệu năm trăm, bảy mươi hai nghìn đồng) thì bị phát hiện quả tang. Như vậy, hành vi chơi bông vụ thắng thua bằng tiền của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét thấy, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi chơi bông vụ thắng thua bằng tiền là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm và các bị cáo là người đã có tiền sự về hành vi đánh bạc, nhưng vì muốn thụ hưởng mà không phải bỏ ra sức lao động nên các bị cáo chủ động tham gia chơi bông vụ cá cược thắng thua bằng tiền với các đối tượng Tăng Hoàng K, Cao Đức T3, Danh Đ2, Nguyễn Thị T4, Dương Ngọc H1, Lý Hoàng S để thu lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội ở địa phương, cần phải đưa ra xử lý nghiêm trước pháp luật, nhằm răn đe các bị cáo và giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 của Bộ

luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra, truy tố và tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, các bị cáo mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo có trình độ học vấn thấp, là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt, như đã nhận định hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã để lại hậu quả xấu trong xã hội, nhưng các bị cáo không bàn bạc phân công vai trò cụ thể là thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy về nhân thân các bị cáo là người “đã bị xử phạt vi phạm hành chính” mặc dù đã được sử dụng làm tình tiết định tội, nhưng đối với bị cáo T đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần về hành vi đánh bạc mà không thể từ bỏ việc đánh bạc, đối với bị cáo D1 là người bị xử phạt nhưng chưa chấp hành nộp phạt theo quy định pháp luật. Đồng thời, tình hình tội phạm đánh bạc bằng hình thức xoay bông vụ thắng thua bằng tiền đã tụ tập đông người gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt các bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung, do các bị cáo có điều kiện và hoàn cảnh kinh tế khó khăn, tại phiên tòa Kiểm sát viên không đề nghị phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tổng số tiền các bị cáo và các đối tượng dùng đánh bạc 4.572.000 đồng; tịch thu tiêu hủy các vật chứng 02 (hai) hột bông vụ; 01 (một) tấm bạc bằng nhựa; 01 (một) cái tô bằng sứ; 01 (một) cái đĩa bằng nhựa và 01 (một) Cây viết bằng nhựa màu đỏ, trên cây viết có ghi chữ “Piber P2 và trả lại cho các chủ sở hữu những tài sản không phải là vật chứng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo T và D1 là người bị kết án nhưng thuộc trường hợp được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo D1 về việc tuyên phạt bị cáo mức hình phạt khởi điểm mà Kiểm sát viên đề nghị, trong vụ án này bị cáo D1 có hai tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và số tiền bị cáo dùng vào phạm tội 420.000 đồng là không lớn nên đề nghị của người bào chữa là có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 292; Điều 293; Điều 298; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Tuyên các bị cáo Thạch Xà Rây T và Lý Quốc D1 phạm “Tội Đánh bạc”.

**2.** Xử phạt bị cáo Thạch Xà Rây T 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

**3.** Xử phạt bị cáo Lý Quốc D1 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

**4.** Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tiền các bị cáo và các đối tượng dùng đánh bạc tổng số là 4.572.000 đồng (Bốn triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng), trong đó: tiền thu xung quanh chiếu bạc là 3.422.000 đồng; tiền thu trên người Tăng Hoàng K là 500.000 đồng, tiền thu trên người bị cáo Thạch Xà Rây T 600.000 đồng và tiền thu trên người Dương Ngọc H1 50.000 đồng.

- Trả lại cho chủ sở hữu các đồ vật và tài sản như sau:

+ Trả cho Tăng Hoàng K số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A55, màu đen, số kiểu máy: CPH 2325, số sê-ri: S8C15TNNTSOJBYS, số IMEI 1: 8667870521313136, số IMEI 2: 8667870521313128.

+ Trả cho Cao Đức T3 số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Note 10, màu hồng, số kiểu máy: SM-N970F/DS, số sê-ri: R58M80L8WMZ, số IMEI 1: 357452100939968, số IMEI 2: 357452100939966.

+ Trả cho Lý Hoàng S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím, không có kết nối internet, màu xanh, Model: TA-1192, số IMEI 1: 355777101499600; số IMEI2: 35577710149960.

+ Trả cho Danh Đ2 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A17K, màu xanh

đen, số máy: CPH 2471, số sê-ri: RKNRSGNZKR4HRCSK, số IMEI 1: 864821067994156, số IMEI 2: 864821067994149.

+ Trả cho Lý Minh T5 số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)

+ Trả cho Liêu Thị Sà D2 số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IteI, loại bàn phím, không có kết nối internet, màu đen, Model: It2163, số IMEI1: 358408133499403, số IMEI 2: 358408133499411.

+ Trả cho Sơn Chí H3 số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng).

+ Trả cho Danh Thị C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15S, màu đen.

+ Trả cho Dương Minh H4 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số kiểu máy: CPH 2251, màu đen, số sê-ri: 4LHQ65FU6TKVAY79, số IMEI 1: 864647056614756, số IMEI 2: 864647056614749.

+ Trả cho Triệu Thị N 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng.

+ Trả cho Nguyễn Thị T4 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A14, màu đen, kiểu máy: SMA145F/DSN, số sê-ri: R58W20ZJTCW, số IMEI 1: 357865260112821, số IMEI 2: 357865260112827.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng: 02 (hai) hộ bông vụ, 01 (một) tấm bạc bằng nhựa, 01 (một) cái tô bằng sứ, 01 (một) cái đĩa bằng nhựa và 01 (một) cây viết bằng nhựa màu đỏ, trên cây viết có ghi chữ “Piber Pen”.

**5. Về án phí:** Các bị cáo là người bị kết án nhưng được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thanh Trì;
- Chi Cục THADS huyện Thanh Trì;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Minh Luân**

**(Đã ký)**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN –  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Minh Luân**

